

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HNGĐ - ST
Ngày 16 - 9 - 2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sự;

Bà Lê Thị Thùy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 330/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số nhà 35, ấp BC, xã AL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Đoàn Tiến D, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 35, ấp BC, xã AL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nguyên đơn bà Vũ Thị H trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Về hôn nhân: Bà H và ông D chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã An Linh ngày 24/6/2009. Việc chung sống, kết hôn là do ông bà hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng bà hạnh phúc nhưng sau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Từ đầu năm 2019 thì Bà H và ông D sống ly thân với nhau. Bà

H đã nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Đoàn Tiến D nhưng vì muốn cho ông D thêm cơ hội và lo lắng tới việc học hành của con nên bà đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên, sau đó thì ông D vẫn không thay đổi, hai vợ chồng đã ly thân, quá trình ly thân hai vợ chồng không quan tâm tới nhau, không còn tôn trọng, yêu thương lẫn nhau. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông D.

Về con chung: Quá trình chung sống Bà H và ông D có 02 người con chung tên Đoàn Vũ Gia B, sinh ngày 13/10/2009 và Đoàn Bảo T, sinh ngày 24/7/2018. Khi ly hôn Bà H giao con chung cho ông D nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/8/2020, bị đơn ông Đoàn Tiến D trình bày:

Về hôn nhân: Ông D và Bà H chung sống, có đăng ký kết hôn. Việc mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tuy nhiên ông D vẫn còn thương yêu vợ con nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 người con chung tên Đoàn Vũ Gia B, sinh ngày 13/10/2009 và Đoàn Bảo T, sinh ngày 24/7/2018. Khi ly hôn ông D yêu cầu được nuôi 02 con Đoàn Bảo T, sinh ngày 24/7/2018, Đoàn Vũ Gia B, sinh ngày 13/10/2009. Không yêu cầu Bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật. HĐXX thực hiện khai mạc phiên tòa, phần thủ tục, phần tranh tụng đều đảm bảo đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, Bà H và ông D đều trình bày thống nhất cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, không hạnh phúc. Bà H yêu cầu ly hôn, ông D có ý kiến không đồng ý ly hôn nhưng không có phương pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng đã ly thân. Về con chung: Bị đơn ông D đề nghị được nuôi 02 con chung, nguyên đơn Bà H đồng ý nên đề nghị giao con chung cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của ông D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị HĐXX xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Vũ Thị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đoàn Tiến D và tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chung khi

ly hôn, bị đơn ông D hiện cư trú tại ấp BC, xã AL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Vũ Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn ông D được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Vũ Thị H và bị đơn ông Đoàn Tiến D tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Linh ngày 24/6/2009. Bà H và ông D đủ điều kiện kết hôn theo Điều 8 và có đăng ký kết hôn theo Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn cho rằng, quá trình chung sống vợ chồng bà đã xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên nguyên đơn tự nguyện xin ly hôn với bị đơn, bà cũng đã nộp đơn xin ly hôn lên Tòa án nhưng muốn cho ông D thêm cơ hội và lo lắng cho việc học hành của con nên đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên, sau đó vợ chồng vẫn mâu thuẫn trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung, đã ly thân, quá trình ly thân thì không quan tâm tới nhau. Bị đơn ông D thừa nhận vợ chồng ông có xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, ông vẫn còn thương yêu vợ, con nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, ông D cũng không có phương pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Vũ Thị H được ly hôn với ông Đoàn Tiến D.

[3] Về con chung: Bà H và ông D có 02 người con chung tên Đoàn Vũ Gia B, sinh ngày 13/10/2009 và Đoàn Bảo T, sinh ngày 24/7/2018. Khi ly hôn Bà H giao 02 con chung cho ông D nuôi dưỡng, ông D cũng đồng ý với yêu cầu của Bà H. Tại bản tự khai cháu Đoàn Vũ Gia B trình bày cháu có nguyện vọng được sống cùng với cha là Đoàn Tiến D. Căn cứ vào các Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX xem xét giao cháu Đoàn Vũ Gia B, sinh ngày 13/10/2009 và Đoàn Bảo T, sinh ngày 24/7/2018 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Ghi nhận sự tự nguyện của ông D không yêu cầu Bà H cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị H đối với bị đơn ông Đoàn Tiến D về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

2. Về hôn nhân: Bà Vũ Thị H được ly hôn với ông Đoàn Tiến D.

3. Về con chung:

Giao con chung Đoàn Vũ Gia B, sinh ngày 13/10/2009 và Đoàn Bảo T, sinh ngày 24/7/2018 cho ông Đoàn Tiến D trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đoàn Tiến D không yêu cầu bà Vũ Thị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Bà Vũ Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0043468 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- UBND xã AL (Số 25, quyền số 01/2009);
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Chang